

THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số 126 /TTr- UBND ngày 11 /11/2025 của UBND xã Pờ Tó)

Căn cứ Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai để thực hiện điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22/09/2025 về việc điều chỉnh dự toán ngân sách xã năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã thuyết minh điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2025, như sau:

1. Điều chỉnh Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên, tăng: 2.603,00 triệu đồng, gồm:

- Thu bổ sung cân đối ngân sách, giảm: - 415,00 triệu đồng.

Lý do: Giảm thu cân đối chuyển qua thu bổ sung có mục tiêu: Kinh phí tổ chức Đại hội đảng (đúng với nội dung thu bổ sung có mục tiêu của 2 xã cũ trước sắp xếp)

- Thu bổ sung có mục tiêu, tăng: 3.018,00 triệu đồng. Lý do: Bổ sung một số nhiệm vụ của cấp huyện trước sắp xếp chuyển về.

2. Chi ngân sách sách, tăng: 2.603,00 triệu đồng, gồm:

- Giảm kinh phí Đại hội Đảng từ nguồn cân đối: - 474,52 triệu đồng.

Lý do: sử dụng từ nguồn tỉnh bổ sung có mục tiêu, trong đó: tại Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 là 415 triệu đồng, tại Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 04/10/2025 là 60 triệu đồng

- Giảm kinh phí chi trả phí dịch vụ cho bưu điện để thực hiện chính sách bảo trợ xã hội 6 tháng cuối năm: 37,53 triệu đồng⁽²⁾.

Lý do: Trước điều chỉnh đã lấy nguồn cân đối của ngân sách xã để phân bổ thực hiện, nay tỉnh bổ sung có mục tiêu nên điều chỉnh giảm để bố trí qua nhiệm vụ khác

- Bổ sung kinh phí cho 6 nhiệm vụ tại Nghị quyết 23/NQ-HĐND chưa bố trí, bố trí chưa đủ (do không đảm bảo nguồn), số tiền: 97,05 triệu đồng¹ giảm để thực hiện các nhiệm vụ:

- + Chi trả chế độ Ban công tác 35 và cộng tác viên: 45,04 triệu đồng;
- + Chi tổ chức hội nghị HĐND xã đối thoại với trẻ em 7,65 triệu đồng;
- + Chi tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của HĐND xã 5,16 triệu đồng;
- + Chi tổ chức hội nghị Người đứng đầu đối thoại với cán bộ, công chức, viên chức xã và hệ thống chính trị thôn năm 2025, số tiền: 6 triệu đồng
- + Chi thực hiện các hoạt động liên quan đến tổ chức sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp (dọn dẹp vệ sinh, thuê mướn bốc lên, xuống tài sản, thiết bị,

¹ Nguồn 97,05 triệu đồng, do giảm từ các nhiệm vụ: 37,53 triệu đồng kinh phí chi trả phí dịch vụ cho bưu điện để thực hiện chính sách bảo trợ xã hội 6 tháng cuối năm; 59,52 triệu kinh phí tổ chức Đại hội Đảng (59,52 = 474,52trđ- 415trđ).

công cụ dụng cụ và thuê chở từ cấp huyện xuống xã Pờ Tó mới) số tiền 7,75 triệu đồng²;

+ Chi hỗ trợ hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thôn, làng theo Quyết định 99-QĐ/TW số tiền 25,45 triệu đồng (Dự toán đợt trước bố trí chưa đảm bảo vì không có nguồn).

- Kinh phí biên chế giáo viên tăng thêm, giảm: -254,00 triệu đồng. Lý do: Tỉnh điều chỉnh giảm do tại Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 đợt trước phân bổ dư cho xã;

- Kinh phí thực hiện dịch vụ công ích (Điện công lộ, thu gom rác thải, vệ sinh môi trường): 160,00 triệu đồng. Phân bổ cho Phòng Kinh tế để thực hiện Thu gom rác thải 90 triệu đồng, vệ sinh môi trường sau thiên tai 8,3 triệu đồng (Kết hợp với nguồn môi trường trong cân đối của xã để thực hiện hỗ trợ 1,5 triệu đồng/thôn); sửa chữa hệ thống điện công lộ 61,7 triệu đồng.

- Kinh phí cấp bù thủy lợi phí (Dịch vụ công ích thủy lợi): 267 triệu đồng. Phân bổ cho Phòng Kinh tế để chi trả cho HTX, TDV theo quy định.

- Kinh phí tổ chức Đại hội đảng các cấp: 415 triệu đồng. Chuyển chi từ nguồn cân đối sang nguồn bổ sung có mục tiêu.

- Kinh phí chi trả cho bưu điện để thực hiện chính sách bảo trợ xã hội 6 tháng cuối năm: 84 triệu đồng.

- Kinh phí bổ sung có mục tiêu các nhiệm vụ cấp huyện chuyển về cấp xã xã phát sinh trong năm đến ngày 30/6/2025, số tiền 880 triệu đồng, thực hiện hoàn trả nguồn cân đối ngân sách xã đã bố trí tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22/09/2025 của HĐND xã qua các nhiệm vụ, cụ thể: Chi khác 589,85 triệu đồng; Chi nộp trả ngân sách tỉnh 4,15 triệu đồng; bù không thực hiện giảm chi hoạt động của các đơn vị (do trước đó đã sử dụng quỹ lương dư của cán bộ, công chức cấp xã nghỉ theo Nghị định 178) là 286 triệu đồng.

- Chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: 1.752 triệu đồng.

Phân bổ số kinh phí trên cho Phòng Kinh tế xã để thực hiện 2 công trình, cụ thể:

(1) Công trình: Trạm bơm điện Đăk Pờ Tó. Hạng mục: Sửa chữa kênh chính Đăk Pờ Tó 1 và Kênh Chính Đăk Pờ Tó 2 và công trình trên kênh

- Dự kiến Quy mô xây dựng: Sửa chữa những đoạn kênh nội đồng hư hỏng và công trình trên kênh dài khoảng 740m (kênh chính Đăk Pờ Tó 1 dài khoảng 580m; Kênh chính Đăk Pờ Tó 2 dài khoảng 160m); Kết cấu bằng BTCT Mac 200; kích thước kênh hình chữ nhật ($B^k \times H^k$) = (50x70)cm, (60x70)cm.

- Dự kiến kinh phí thực hiện: 900 triệu đồng.

- Hiện trạng: Kênh mương đã được đầu tư năm 2008; đến nay đã hư hỏng xuống cấp, thành mương, hệ thống thanh giằng, đáy mương đã bị mục, thủng đáy và thành mương giáp đáy, gây thất thoát nước.

² Tổng nhu cầu là 13,75 triệu đồng, nhưng hiện tại không đảm bảo nguồn nên bố trí 7,75 triệu

(2) Công trình: Trạm bơm điện Chư Răng 2. Hạng mục: Sửa chữa kênh N3 và công trình trên kênh

- Dự kiến Quy mô xây dựng: Sửa chữa những đoạn kênh nội đồng hư hỏng và công trình trên kênh dài khoảng 700m (Đoạn 1 dài khoảng 300m; đoạn 2 dài khoảng 400m); Kết cấu bằng BTCT Mac 200; kích thước kênh hình chữ nhật ($B^k \times H^k$) = (50x70)cm.

- Dự kiến kinh phí thực hiện: 852 triệu đồng.

- Hiện trạng: Kênh mương đã được đầu tư năm 2006; đến nay đã hư hỏng xuống cấp, thành mương, hệ thống thanh giằng, đáy mương đã bị mục, thùng đáy mương và thành mương giáp đáy, gây thất thoát nước.
